TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày 19-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Kim.

Ông Hoàng Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Công H** - sinh năm 1993. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông: Hoàng Công H1 - sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị M - sinh năm 1974. Có vợ là Bùi Thị Thanh D - sinh năm 1994 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 30/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy". Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 25/4/2016. Bị cáo đầu thú ngày 08/3/2019; bị bắt tạm giam từ ngày 26/4/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hoàng Văn T – sinh năm 1990 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị L (tên gọi khác: Th) – sinh năm 1987 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Hoàng Thị M – sinh năm 1974 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Văn Tr – sinh năm 1998 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/02/2019, Hoàng Công H - sinh năm 1993, ở Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang đang ở nhà thì thấy anh Hoàng Văn T - sinh năm 1990 và anh Hoàng Văn Tr - sinh năm 1998 cùng ở thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc biển kiểm soát 98E1-135.91 đi về phòng trọ (anh T và anh Tr cùng ở trọ tại gia đình H). Do không có tiền chi tiêu cá nhân, H đã nảy sinh ý định lừa lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1-135.91 của anh T đem đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. Để thực hiện ý định, H nhờ anh T chở ra khu công nghiệp thì anh T bảo H nhờ anh Tr chở đi nhưng anh Trường không chở mà vào phòng trọ của anh Nông Văn B - sinh năm 1994 (cùng quê với anh Trường, anh T và cùng ở trọ tại gia đình H) để uống bia. Lúc này, H nói dối anh T "Cho tôi mượn xe ra ngoài khu công nghiệp có tí việc", anh T đồng ý. Sau đó, H vào nhà thay quần áo còn anh T đi vào phòng của anh B để uống bia, chìa khóa xe mô tô anh T vẫn cắm ở ổ khóa xe. Khoảng 05 phút sau, H xuống sân, mở khoá điện, nổ máy chiếc xe mô tô của anh T nhưng không đi giải quyết công việc như đã nói mà đi thẳng đến nhà chị Nguyễn Thị L (tên gọi khác là Th) - sinh năm 1987 ở xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, hiện trú tại thôn Q, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang để đặt xe vay tiền chi tiêu cá nhân. Tại đây, H nói dối chị L chiếc xe mô tô này là của mình nhưng bị mất giấy tờ cần vay tiền để giải quyết công việc cá nhân. Do có mối quan hệ quen biết, chị L tin tưởng và đồng ý cho H vay số tiền 3.500.000đồng trong thời hạn 03 ngày nhưng phải để lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1-135.91 để làm tin. Lấy được tiền, H đã sử dụng vào việc tiêu sài cá nhân hết, H cũng không chuộc xe như đã cam kết với chị L.

Sau khi nhận quản lý chiếc xe, chị L giao chiếc xe này cho một đối tượng nam thanh niên tên là N, có đặc điểm người gầy, cao khoảng 1m70, khoảng 30 tuổi nhà ở thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang mượn (chị L khai quen biết N nhưng không biết địa chỉ cụ thể) nhưng đến nay Nam chưa trả. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên chưa thu hồi được chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1-135.91.

Ngày 22/02/2019, anh Hoàng Văn T có đơn trình báo Công an huyện Việt Yên. Ngày 08/3/2019, Đồn công an Quang Châu đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên để giải quyết theo quy định của pháp luật. Cùng ngày 08/3/2019, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Hoàng Công H đã đến Công an huyện Việt Yên đầu thú.

Ngày 27/03/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên tiến hành định giá và kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 98E1-135.91 có trị giá 8.100.000 đồng.

Quá trình điều tra, Hoàng Công H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSVY ngày 19/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Hoàng Công H ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Hoàng Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Công H phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Công H từ 10 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 26/4/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn

toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị hại, người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Công H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ ngày 18/02/2019, tại gia đình bà Hoàng Thị M - sinh năm 1974, ở Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Hoàng Công H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, biển kiểm soát 98E1-135.91 có giá trị 8.100.000đồng của anh Hoàng Văn T - sinh năm 1990 ở thôn Đ, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang

Như vậy hành vi của Hoàng Công H đã cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Bản Cáo trạng số 50/CT-VKSVY ngày 19/6/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tại phiên tòa đã truy tố bị cáo Hoàng Công H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo gây án và sự bất bình trong nhân dân. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 30/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy".

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường cho bị hại; bị cáo đầu thú. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho

xã hội. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống chung cùng bố mẹ, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Công H đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại. Ngày 16/5/2019, bà Hoàng Thị M là mẹ đẻ của Hoàng Công H đã bồi thường cho anh Hoàng Văn T số tiền 8.000.000đồng. Anh T đồng ý nhận số tiền trên và không yêu cầu H phải bồi thường, hỗ trợ thêm gì khác. Bà Mẫn không yêu cầu bị cáo trả lại bà số tiền 8.000.000đồng. Chị Nguyễn Thị L nhận cầm cố tài sản là xe mô tô do H mang đến với số tiền 3.500.000đồng nhưng chị L không yêu cầu bị cáo phải trả lại chị số tiền này. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Đối với vật chứng của vụ án là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1-135.91 hiện nay cơ quan điều tra chưa thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Trong vụ án này, chị Nguyễn Thị L (tên gọi khác: Th), khi nhận cầm cố tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98E1-135.91 do H mang đến nhưng không biết chiếc xe mô tô đó do H phạm tội mà có nên không đặt ra xem xét, xử lý là có căn cứ.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Công H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Công H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Công H 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/4/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Hoàng Công H.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Hoàng Công H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS.VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Ngô Văn Quang